

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

L, ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu G, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 7, phường Đoàn K1, thành phố L, tỉnh L nay là phường Đoàn K1, tỉnh L

- Bị đơn: Anh Nguyễn Vũ K, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 7, phường Đoàn K1, thành phố L, tỉnh L nay là phường Đoàn K1, tỉnh L

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thu G và anh Nguyễn Vũ K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thu G và anh Nguyễn Vũ K đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: chị Nguyễn Thị Thu G và anh Nguyễn Vũ K có 02 con chung, cháu Nguyễn Vũ Khánh A, sinh ngày 07/10/2009 và cháu Nguyễn Vũ Thụy A, sinh ngày 26/9/2015. Anh K và chị G thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị Thu G là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung là cháu Nguyễn Vũ Khánh A và Nguyễn Vũ Thụy A đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Nguyễn Vũ K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 6.000.000 đồng/02 con chung/01 tháng cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 25 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 25/8/2025 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị G có đơn yêu cầu thi hành án, anh K chưa thi hành được (không đóng tiền cấp dưỡng nuôi con như trên hoặc không đóng đầy đủ) thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm phần lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Anh Nguyễn Vũ K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh K thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** chị Nguyễn Thị Thu G và anh Nguyễn Vũ K tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** chị Nguyễn Thị Thu G và anh Nguyễn Vũ K mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh K phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, chị G tự nguyện nộp thay anh K số tiền án phí mà anh K phải nộp, anh K nhất trí. Tổng cộng chị Nguyễn Thị Thu G phải nộp 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị G đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số 0001319 ngày 20/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND phường Đoàn K1, tỉnh L;
- TAND tỉnh L;
- VKSND KV 1 - L;
- THADS tỉnh L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết